

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SCT-XNK

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2023

V/v xét chọn “Doanh nghiệp
xuất khẩu uy tín” năm 2022

Kính gửi:

- Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Công văn số 3028/BCT-XNK ngày 19/5/2023 của Bộ Công Thương về việc xét chọn “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” năm 2022. Đây là Chương trình do Bộ Công Thương tổ chức hằng năm nhằm tôn vinh, ghi nhận đóng góp tích cực, sự vươn lên, sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp xuất khẩu trong tăng trưởng xuất khẩu và nâng cao sức cạnh tranh, mở rộng tìm kiếm thị trường xuất khẩu, xây dựng hình ảnh thương hiệu xuất khẩu uy tín tới các đối tác, tổ chức nước ngoài.

Chương trình này là cơ hội giúp doanh nghiệp xuất khẩu uy tín của tỉnh Bắc Giang giới thiệu, quảng bá tới các đối tác nước ngoài, đồng thời cũng tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tác nước ngoài tìm hiểu và xúc tiến giao thương với các doanh nghiệp trong tỉnh. Sở Công Thương thông báo Chương trình xét chọn “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” năm 2022 tới tất cả các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí xét chọn doanh nghiệp:

- (1). Doanh nghiệp xuất khẩu trực tiếp và có lãi trong năm 2022;
- (2). Không vi phạm pháp luật Việt Nam, không bị các đối tác trong và ngoài nước khiếu kiện về thực hiện nghĩa vụ hợp đồng; thực hiện nghiêm túc hợp đồng xuất khẩu.
- (3). Hoàn thành các nghĩa vụ về thuế đối với Nhà nước; tại thời điểm xét chọn doanh nghiệp không bị cưỡng chế ngừng làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa; không vi phạm pháp luật về môi trường.
- (4). Các doanh nghiệp xuất khẩu thuộc các nhóm hàng và tiêu chí xét chọn về kim ngạch xuất khẩu tối thiểu đối với từng nhóm hàng, tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 (theo Phụ lục đính kèm văn bản này).

2. Hồ sơ đăng ký xét chọn bao gồm:

1). Đơn đăng ký của doanh nghiệp (theo mẫu), trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu đăng ký xét chọn nhiều mặt hàng thì Đơn đăng ký của doanh nghiệp phải kê khai cụ thể từng mặt hàng.

(2). Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hoặc Giấy chứng nhận đầu tư: 01 bản sao có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của doanh nghiệp.

(3). Bản sao các bằng khen, giấy chứng nhận về các giải thưởng mà doanh nghiệp được khen thưởng trong năm trước thời điểm xét chọn (nếu có).

Trên cơ sở các tiêu chí xét chọn, đề nghị: Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; UBND huyện, thành phố; Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh thông báo, hướng dẫn các doanh nghiệp xuất khẩu, làm hồ sơ gửi về Sở Công Thương trước ngày 20/6/2023 để Sở Công Thương thẩm định sơ tuyển và báo cáo Bộ Công Thương.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Ông Hà Thái Cương - Chuyên viên Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu, Sở Công Thương Bắc Giang; ĐT/ZALO: 0888834333; email: cuonghathai@gmail.com./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, XNK.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Công Toàn

PHỤ LỤC

Tiêu chí xét chọn về kim ngạch xuất khẩu tối thiểu năm 2022

(Kèm theo công văn số /SCT-XNK ngày /5/2023 của Sở Công Thương)

| STT | Tên mặt hàng | KNXK tối thiểu (USD) |
|-----|--|----------------------|
| 1 | Gạo | 9.300.000 |
| 2 | Cà phê | 11.450.000 |
| 3 | Cao su | 7.300.000 |
| 4 | Hạt tiêu | 4.450.000 |
| 5 | Hạt điều | 8.250.000 |
| 6 | Chè các loại | 1.150.000 |
| 7 | Rau, củ, quả và các sản phẩm từ rau, củ, quả | 3.400.000 |
| 8 | Sản phẩm thịt, sữa | 1.250.000 |
| 9 | Thủy sản | 14.650.000 |
| 10 | Sản phẩm gỗ | 20.100.000 |
| 11 | Dệt may | 28.050.000 |
| 12 | Giày dép | 37.200.000 |
| 13 | Thủ công mỹ nghệ | 3.950.000 |
| 14 | Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc | 3.500.000 |
| 15 | Sản phẩm chất dẻo | 6.650.000 |
| 16 | Giấy và sản phẩm từ giấy | 4.850.000 |
| 17 | Xơ, sợi dệt các loại | 4.750.000 |
| 18 | Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện | 38.000.000 |
| 19 | Dây điện và cáp điện | 14.600.000 |
| 20 | Vật liệu xây dựng (kim loại và sắt thép) | 6.250.000 |
| 21 | Sản phẩm cơ khí | 8.250.000 |
| 22 | Dược và thiết bị y tế | 1.400.000 |
| 23 | Túi xách, ví, va li, mũ và ô dù | 4.750.000 |
| 24 | Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh | 3.100.000 |
| 25 | Điện thoại các loại và linh kiện | 34.900.000 |
| 26 | Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện | 5.150.000 |
| 27 | Các mặt hàng khác (trừ khoáng sản) | 10.000.000 |

TÊN DOANH NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số:..... **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 2023

ĐƠN ĐĂNG KÝ
DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU UY TÍN
Mặt hàng:.....

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

- Tên doanh nghiệp (bằng tiếng Việt) (chữ in hoa):.....
- Tên doanh nghiệp (bằng tiếng Anh) (chữ in hoa):.....
- Tên giao dịch (tên viết tắt) của doanh nghiệp (chữ in hoa):
- Địa chỉ trụ sở chính:.....
- Điện thoại:.....Fax:Email:.....Website.....
- Họ và tên Tổng Giám đốc/ Giám đốc:Điện thoại:.....
- Họ và tên cán bộ được phân công chịu trách nhiệm về hồ sơ đăng ký xét chọn:.....Điện thoại.....
- Giấy phép kinh doanh/ Giấy phép đầu tư: cấp ngày:.....
- Cơ quan cấp:.....
- Mã số thuế:.....
- Ngành nghề kinh doanh:.....
- Nhãn mác sản phẩm (nếu có):.....

II. THÀNH TÍCH XUẤT KHẨU CỦA DOANH NGHIỆP:

1. Kim ngạch xuất khẩu theo mặt hàng: (đơn vị tính: USD)

| Mặt hàng | Kim ngạch xuất khẩu | Thị trường xuất khẩu |
|----------------|---------------------|----------------------|
| Mặt hàng..... | | |
| Mặt hàng | | |
| Mặt hàng..... | | |

2. Doanh thu, lợi nhuận: (đơn vị tính: USD)

| Năm | Doanh thu | Lợi nhuận sau thuế |
|---------|-----------|--------------------|
| Năm.... | | |
| Năm.... | | |

3. Các bằng khen, giấy chứng nhận về các giải thưởng mà doanh nghiệp được khen thưởng trong năm trước thời điểm xét chọn:.....

III. Tình hình thực hiện nghĩa vụ về hải quan và nghĩa vụ về thuế với Nhà nước của doanh nghiệp:

- Năm 2021 (năm trước năm xét chọn):..... -
 - Năm 2022 (năm xét chọn, tính từ thời điểm đầu năm đến thời điểm xét chọn):.
- (Doanh nghiệp nêu rõ số tiền thuế đã nộp/tổng số tiền thuế phải nộp)*

IV. Kiến nghị của doanh nghiệp (nếu có):

V. Cam kết của doanh nghiệp

Doanh nghiệpnhận thấy có đủ điều kiện để được xem xét lựa chọn “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” năm ...

Doanh nghiệp xin cam kết:

- (1) Kê khai và nộp hồ sơ đúng, đầy đủ về kim ngạch xuất khẩu, doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.
- (2) Thực hiện đủ các khoản nộp Ngân sách Nhà nước, không bị cưỡng chế ngừng làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa và không nợ đọng thuế tại thời điểm xét chọn.
- (3) Cam kết không bị khách hàng trong và ngoài nước khiếu nại, kiện tụng hoặc cam kết đã giải quyết tốt các khiếu nại, kiện tụng của khách hàng trong năm xét chọn.
- (4) Cam kết không bị các cơ quan chức năng có thẩm quyền của Việt Nam xử lý vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm, về chất lượng sản phẩm, về vi phạm môi trường.
- (5) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính pháp lý, tính chính xác của hồ sơ và các thông tin khác của doanh nghiệp liên quan đến việc đăng ký “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” năm 2022.

Xác nhận của Sở Công Thương

(Lãnh đạo đơn vị ký tên, đóng dấu)

Doanh nghiệp

(Lãnh đạo doanh nghiệp ký tên, đóng dấu)